

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 77/2024/HS-ST

Ngày 10/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

2. Bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Tòng Thanh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn Đ (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 12 năm 1981; tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKTT: Bản Kh, xã Hua L, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Quàng Văn É, sinh năm 1940 (Đã chết) và bà Quàng Thị X, sinh năm 1940; vợ Cà Thị T, sinh năm 1984; có 02 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt từ ngày 17 tháng 12 năm 2023. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Quàng Bảo N, sinh năm 2010. Địa chỉ: Bản Kh, xã Hua L, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Quàng Bảo N: Chị Cà Thị T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Bản Kh, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút, ngày 17/12/2023, tổ công tác Công an xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, phối hợp với phòng PC06 Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại đường dân sinh thuộc tổ 3, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La phát hiện bắt quả tang Quảng Văn Đ đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng; 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng (Đôi khai nhận là ma túy, cất giữ để sử dụng).

Ngoài ra còn thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda future Neo biển kiểm soát 37N2-9006; 01 điện thoại di động nhãn hiệu AQUOS, có số IMEI 1 có 5 số cuối là 74971, số IMEI 2 có 05 số cuối là 74963, bên trong có lắp 01 sim điện thoại Viettel trên sim có 05 số cuối 16394, có số thuê bao 0358574581; 01 mũ bảo hiểm loại có kính, không cầm, màu đen, không rõ nhãn hiệu.

Ngày 17/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ của Quảng Văn Đ, kết quả: Số cục bột màu trắng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,19 gam, trích 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1. Còn lại 0,14 gam lưu kho ký hiệu Đ1; Số cục bột màu trắng trong gói nilon màu hồng có khối lượng 0,14 gam, trích 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1. Còn lại 0,10 gam lưu kho ký hiệu Đ2.

Kết luận giám định số 23/KL - KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu T1,T2 gửi giám định đều là ma túy loại Heroine (Heroin) có tên gọi khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định T1= 0,05 gam; T2 = 0,04 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,33 gam; loại Heroine (Heroin) có tên gọi khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (BL: 17 - 18).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 17/12/2023, Quảng Văn Đ đang ở nhà tại tiểu khu 1, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đôi đã sử dụng điện thoại của con trai có số thuê bao 0358.754.581 để trên bàn gọi điện thoại cho một người tên Thành nhà ở khu vực tổ 5, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La có số thuê bao là 0789.169.077 để hỏi mua ma túy, qua trao đổi thỏa thuận Thành đồng ý bán ma túy cho Đ và hẹn Đ tại sân bóng mini thuộc tổ 3, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi gọi điện thoại thống nhất với Thành xong Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda future Neo biển kiểm

soát 37N2-9006 đến khu vực sân bóng thuộc tổ 3, phường Quyết Tâm thì gặp Thành, tại đây Đ đưa cho Thành 500.000 đồng, Thành nhận tiền và đưa cho Đ02 gói ma túy heroine, sau khi mua được ma túy Đ01 cất gói ma túy vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đường dân sinh thuộc tổ 03, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Ngần, Công an thành phố Sơn La phối hợp với Phòng PC 06 Công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy có trong hồ sơ vụ án: Đ01 khai mua của một người nam giới tên Thành ở khu vực tổ 3, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La. Xác minh tại tổ 3, phường Quyết Tâm không có ai tên Thành có đặc điểm như bị cáo đã khai. Quá trình điều tra đã cho bị cáo nhận dạng Thành qua ảnh, nhưng bị cáo không nhận ra người đã bán ma túy cho mình.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 140/CT-VKSTP ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Quảng Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Quảng Văn Đ từ 18 đến 22 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu hồng; 01 mảnh nilon màu trắng; 0,14 gam Heroine ký hiệu Đ1; 0,10 gam Heroine ký hiệu Đ2; 01 mũ bảo hiểm loại có kính, không cầm, màu đen, không rõ nhãn hiệu.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda future Neo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37N2-9006, xe đã qua sử dụng.

Trả lại cho cháu Quảng Bảo N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu AQUOS, có số IMEI 1 có 5 số cuối là 74971, số IMEI 2 có 05 số cuối là 74963, bên trong có lắp 01 sim điện thoại Viettel trên sim có 05 số cuối 16394, có số thuê bao 0358.574.581.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Quảng Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Ngày 17/12/2023, Quảng Văn Đ đã có hành vi cất giấu trái phép 0,33 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại đường dân sinh thuộc tổ 3, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ là 0,33gam Heroine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định; Kết luận giám định; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận điều tra.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quảng Văn Đ đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người người nam giới tên Thành đã bán ma túy cho Quàng Văn Đ: Xác minh tại tổ 3, phường Quyết Tâm không có ai tên Thành có đặc điểm như bị cáo đã khai. Quá trình điều tra đã cho bị cáo nhận dạng Thành qua ảnh, nhưng bị cáo không nhận ra người đã bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của Đôi không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để tiếp tục điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu AQUOS, màn hình cảm ứng, vỏ nhựa màu xanh, số IMEI 1 có 5 số cuối là 74971, số IMEI 2 có 05 số cuối là 74963, bên trong có lắp 01 sim điện thoại Viettel trên sim có 05 số cuối 16394, có số thuê bao 0358574581. Quá trình điều tra xác định là tài sản của cháu Quàng Bảo Nam, số thuê bao đăng ký mang tên Cà Thị Huân là em gái ruột của vợ bị can Quàng Văn Đ. Việc Đôi sử dụng điện thoại để trao đổi mua ma túy, anh Quàng Bảo Nam không biết cần trả lại cho anh Quàng Bảo Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[8] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,14 gam Heroine ký hiệu Đ1 và 0,10 gam Heroine ký hiệu Đ2 còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy màu hồng là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy, vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Đối với 01 mũ bảo hiểm loại có kính, không cầm, màu đen, không rõ nhãn hiệu xác định là mũ bảo hiểm của Quàng Văn Đ, mũ đã cũ không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[10] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda future Neo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37N2-9006. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản của bị cáo, Quàng Văn Đ dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[11] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn Đ 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,14 gam Heroine ký hiệu Đ1 và 0,10 gam Heroine ký hiệu Đ2; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy màu hồng; 01 mũ bảo hiểm loại có kính, không cầm, màu đen, không rõ nhãn hiệu.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Quàng Văn Đ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda future Neo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37N2-9006, số khung A0E5734, số máy 1032657, đầu xe bị vỡ, xe không lắp hộp xích, không gương chiếu hậu và 01 chìa khóa xe đã qua sử dụng.

Trả cho cháu Quàng Bảo Nam: 01 điện thoại di động nhãn hiệu AQUOS, màn hình cảm ứng, vỏ nhựa màu xanh, số IMEI 1 có 5 số cuối là 74971, số IMEI 2 có 05 số cuối là 74963, bên trong có lắp 01 sim điện thoại Viettel trên sim có 05 số cuối 16394, có số thuê bao 0358574581.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Quàng Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Quàng Văn Đ; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Quàng Bảo Nvà người đại diện hợp pháp của cháu N, chị Cà Thị T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/6/2024)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phụng

